

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH NINH THUẬN**

Bản án số: 217/2024/HS-ST

Ngày: 11 - 10 - 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Quang Dũng.
2. Bà Lê Thị Thu Sương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Đoàn Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa: Ông Võ Phúc Huy - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 08 và 11 tháng 10 năm 2024, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 189/2024/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 205/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 09 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 35/2024/QĐST-HS, ngày 27/9/2024 đối với bị cáo:

MAI NHẬT L; Tên gọi khác: **KEN;** sinh năm 1992, tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn Công T, xã Thành H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Mai L1, sinh năm 1973 và bà Vương Thị Ngọc L2, sinh năm 1973; Anh chị em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1996; bị cáo là con đầu trong gia đình; bị cáo không có vợ; bị cáo có 01 người con, sinh năm 2020.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 25/9/2013, Mai Nhật L bị Toà án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 53/2013/HSST; Mai Nhật L đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường dân sự.

Nhân thân:

- Ngày 22/11/2013, Toà án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm, tuyên giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 84/2013/HSST của Toà án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, xử phạt Mai Nhật L 21 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 95/2013/HSPT).

- Ngày 22/11/2013, Toà án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm, tuyên giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 87/2013/HSST của Toà án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, xử phạt Mai Nhật L 30 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số 96/2013/HSPT). Cùng với bản án số 95/2013/HSPT, Toà án nhân dân tỉnh Ninh Thuận tổng hợp hình phạt đối với Mai Nhật L là 04 năm 03 tháng tù.

- Ngày 05/11/2013, Mai Nhật L bị Toà án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xử tù có thời hạn 09 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 42/2013/HSST.

- Ngày 18/12/2013, Mai Nhật L bị Toà án nhân dân huyện Ninh Hải xử tù có thời hạn 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 30/2013/HSST; Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù tại bản án số 53/2013/HSST và 09 tháng tù tại bản án 42/2013/HSST, L bị xử phạt 03 năm 06 tháng tù.

- Ngày 19/02/2014, Toà án nhân dân tỉnh Ninh Thuận có Quyết định tổng hợp hình phạt số 02/2014/QĐTHHP đối với Mai Nhật L là 07 năm 09 tháng tù, L chấp hành xong án phạt tù vào ngày 02/4/2019.

Bị cáo Mai Nhật L bị tạm giữ từ ngày 15/5/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Phan Rang- Tháp Chàm, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** *Người bào chữa cho bị cáo Mai Nhật L:***

Bà Trần Thanh T - Luật sư Văn phòng luật sư Thanh Thủy (Có mặt)

Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

*** *Bị hại:***

1. Bà Trần Kim H, sinh năm: 1989 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: Số 80/91/3/19 đường số 12, Bình Hưng H1, Quận Bình T, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nông Nguyễn Sơn T1, sinh năm: 1994 (*có đơn xin xét xử vắng mặt*).

Nơi cư trú: Khu phố 8, phường Phước M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

*** *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

Bà Nguyễn Thị Thu T2, sinh năm 1971 (*có đơn xin xét xử vắng mặt*).

Nơi cư trú: Khu phố 6, phường Bảo A, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

*** *Người làm chứng:***

1. Ông Phạm Nhật A1, sinh năm 1998 (*có đơn xin xét xử vắng mặt*).

2. Bà Phạm Thị Minh H, sinh năm 1982 (*có đơn xin xét xử vắng mặt*).

3. Ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1977 (*có đơn xin xét xử vắng mặt*).

Cùng nơi cư trú: Khu phố 6, phường Bảo A, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/5/2024, Mai Nhật L đi một mình từ nhà đến đoạn đường 21/8, thuộc khu phố 6, phường Bảo A, thành phố P để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày, Mai Nhật L đi đến trước nhà số 504 của bà Nguyễn Thị Thu T2 (*sinh năm 1971, ở khu phố 6, phường Bảo A, thành phố P*) thấy không có người trông coi nên Mai Nhật L bỏ dép đang mang ra để lại trước cửa cổng rồi trèo hàng rào vào nhà bà T2. Tại đây, Mai Nhật L nhìn thấy có nhiều xe mô tô đang trưng bày nên đi đến lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xám, biển số 59P1-556.78 (*Xe này được xác định là của bà Trần Kim H, sinh năm 1989 hiện trú tại: số 80/91/3/19 đường số 12, Bình Hưng H1, Quận Bình T, thành phố Hồ Chí Minh đứng tên sở hữu*), bà Trần Kim H giao xe cho mẹ chồng là bà Nguyễn Thị Thu T2, sinh năm 1971 hiện cư trú tại khu phố 6, phường Bảo A, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận quản lý. Khi dắt xe ra cổng, Mai Nhật L phát hiện cửa cổng nhà bà Nguyễn Thị Thu T2 không khóa nên mở cửa, dắt xe mô tô vừa trộm cắp được đi ra đường 21/8 trước nhà bà Nguyễn Thị Thu T2. Do không có chìa khóa xe nên Mai Nhật L dắt xe đến trước nhà anh Phạm Nhật A1 (*sinh năm 1985, ở nhà số 525 đường 21/8, thuộc khu phố 6, phường Bảo A, Thành phố P*) gọi cửa nhà anh Phạm Nhật A1. Đến khoảng 01 giờ 20 phút ngày 15/5/2024, anh Phạm Nhật A1 nghi ngờ Mai Nhật L là đối tượng trộm cắp tài sản nên anh Phạm Nhật A1 đã gọi điện báo sự việc cho ông Nông Nguyễn Sơn T1, sinh năm 1994 (là Cảnh sát khu vực Công an phường Bảo A). Sau khi nhận thông tin, ông Nông Nguyễn Sơn T1 báo cáo chỉ huy Công an phường và được Chỉ huy Công an phường giao nhiệm vụ đi đến nhà anh Phạm Nhật A1 để xác minh sự việc. Khi ông Nông Nguyễn Sơn T1 đến, anh Phạm Nhật A1 cùng những người trong gia đình mở cửa ra để quan sát sự việc. Khi làm việc với Mai Nhật L, ông Nông Nguyễn Sơn T1 giới thiệu mình là cán bộ Công an phường Bảo A và yêu cầu Mai Nhật L xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy tờ xe mô tô biển số 59P1-556.78 để kiểm tra nhưng Mai Nhật L không xuất trình được giấy tờ xe nên ông Nông Nguyễn Sơn T1 yêu cầu Mai Nhật L về trụ sở Công an phường Bảo A làm việc. Do không đồng ý về trụ sở làm việc nên Mai Nhật L dùng tay trái đánh một cái trúng vào vùng miệng của ông Nông Nguyễn Sơn T1 làm môi trên của ông Tùng bị sưng, bầm tụ máu. Khi Mai Nhật L lao vào tiếp tục đánh ông Nông Nguyễn Sơn T1 thì bị ông T1 ôm, quật ngã xuống đường, cùng lúc này, anh Phạm Nhật A1 và những người trong gia đình tham gia hỗ trợ ông Nông Nguyễn Sơn T1 khống chế Mai Nhật L đưa về trụ sở Công an phường Bảo A để làm việc.

Công an phường Bảo An tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Mai Nhật L, kết quả Long dương tính với chất ma túy.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐGTS ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm kết luận:

Vào ngày 14/5/2024, xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xám, biển số 59P1-556.78 có giá trị là 31.500.000 đồng.

* Tại Bản kết luận giám định số: 136 ngày 29 tháng 5 năm 2024 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Ninh Thuận, đối với ông Nông Nguyễn Sơn T1, kết luận giám định như sau:

...

- Mặt trong môi bên trái còn sưng bầm tím nhẹ, thay đổi sắc tố da mờ, còn đau khi thăm khám kích thước (0,5x0,5)cm (01%)

- Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nông Nguyễn Sơn T1 tại thời điểm giám định là: 01% (Không một phần trăm).

- Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương qua điều trị nhận định do vật tày gây nên.

Trong quá trình điều tra, bị can Mai Nhật L thành khẩn khai báo. Lạm phạm tội này của L được xác định là tái phạm.

Bản Cáo trạng số 185/CT-VKSPRTC ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Mai Nhật L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản và kết luận giám định nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Mai Nhật L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Nhật L từ 18 đến 24 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: khoản 1, Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Nhật L từ 12 đến 15 tháng tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*”;

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Mai Nhật L phải chấp hành hình phạt chung theo quy định.

Đề nghị xử lý vật chứng trong vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Luật sư bà Trần Thanh T trình bày ý kiến bào chữa cho bị cáo Mai Nhật L:

- Luật sư thống nhất với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận đối với bị cáo Mai Nhật L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 và tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, mức án đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm đối với bị cáo Mai Nhật L là quá nặng vì vậy, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trên cơ sở các tình tiết giảm nhẹ sau:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản trộm cắp là chiếc xe mô tô biển số 59P1-556.78 đã được thu hồi trả lại cho bị hại; L phạm tội trong trường hợp không làm chủ được bản thân (Đang sử dụng ma túy); Bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo là bố đơn thân, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo vừa phải đi làm thuê kiếm sống vừa phải kiếm tiền nuôi con nhỏ sinh năm 2020. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, h khoản 1 và khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Mai Nhật L không tranh luận.

Bị cáo Mai Nhật L nói lời sau cùng:

Bị cáo rất hối hận về việc làm sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình làm một công dân có ích cho xã hội và nuôi dạy con khôn lớn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Mai Nhật L không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về tư cách tố tụng trong vụ án của người tham gia tố tụng và sự vắng mặt của họ tại phiên tòa: Hội đồng xét xử xét thấy, tại Bản kết luận điều tra số: 180/KL-ĐTTH ngày 11/8/2024 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và Bản Cáo trạng số 185/CT-VKSPRTC ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm đều xác định bà Nguyễn Thị Thu T2, sinh năm 1971, trú tại: Khu phố 6, phường Bảo A, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận là bị hại. Tuy nhiên, qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đều thể hiện bà Trần Kim H, sinh năm 1989, trú tại: số 80/91/3/19 đường số 12, Bình Hưng H1, Quận Bình T, thành phố Hồ Chí Minh mới là người đứng tên chủ sở hữu của chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xám, biển số 59P1-556.78 mà bị cáo Mai Nhật L đã trộm cắp. Vì vậy tại phiên tòa

hôm nay, Hội đồng xét xử xác định bà Trần Kim H là bị hại và Nguyễn Thị Thu T2 là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại là bà Trần Kim H, ông Nông Nguyễn Sơn T1, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thu T2 và những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm. Tuy nhiên, những người này đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, việc vắng mặt của họ tại phiên tòa sơ thẩm không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định pháp luật.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 23 giờ 20 ngày 14/5/2024, tại nhà số 504 của bà Nguyễn Thị Thu T2 ở khu phố 6, phường Bảo An, Thành phố P, Mai Nhật L đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xám, biển số 59P1-556.78 thuộc quyền sở hữu của bà Trần Kim H, xe có trị giá là 31.500.000 đồng (*Ba mươi một triệu năm trăm nghìn đồng*). Đến khoảng 01 giờ 20 phút ngày 15/5/2024, tại trước nhà số 525 đường 21/8, thuộc khu phố 6, phường Bảo An, Thành phố P, Mai Nhật L đã thực hiện hành vi chống đối là dùng tay đánh vào vùng miệng của ông Nông Nguyễn Sơn T1 (*ông T1 là Cảnh sát khu vực*) đang thi hành công vụ, gây thương tích cho ông Nông Nguyễn Sơn T1 01%.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Mai Nhật L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Mai Nhật L là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương mà còn trực tiếp xâm phạm hoạt động bình thường, đúng đắn của Cơ quan Nhà nước.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, từng nhiều lần bị xử phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 02/4/2019 Mai Nhật L chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương chưa được xóa án tích thì đến ngày 14 và 15 tháng 5 năm 2024 Mai Nhật L lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và chống người thi hành công vụ. Vì vậy, bị cáo Mai Nhật L phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự.

Lẽ ra khi mãn hạn tù bị cáo phải tự tìm cho mình một công việc làm lương thiện để nuôi sống bản thân và sửa chữa những lỗi lầm mà mình đã gây ra nhưng ngược lại bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản và chống người thi hành công vụ. Điều đó thể hiện bị cáo coi thường pháp luật, không ăn năn hối cải về những hành vi phạm tội trước đây của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo Mai Nhật L một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cách ly bị cáo

ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phục vụ cho công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, khi nghị án, lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Mai Nhật L trên cơ sở tình tiết giảm nhẹ sau: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản trộm cắp là chiếc xe mô tô biển số 59P1-556.78 đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu; trước thời điểm phạm tội bị cáo là bố đơn thân, một mình nuôi con nhỏ (*Bốn tuổi*). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, h khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra đưa vào hồ sơ vụ án 02 đĩa CD ghi lại hình ảnh Mai Nhật L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và chống người thi hành công vụ; 01 đĩa DVD có ghi âm, ghi hình khi hỏi cung bị can Mai Nhật L.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xám, biển số 59P1-556.78 là của bị hại bà Trần Kim H (*sinh năm 1989, nơi thường trú: 80/91/3/19 đường số 12, phường Bình Hưng H, quận Bình T, thành phố M*). Từ tháng 5/2023 đến nay, bà H giao lại xe mô tô nói trên cho mẹ chồng là bà Nguyễn Thị Thu T2 để quản lý. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô này cho bị hại là phù hợp.

Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 đôi dép màu đen, loại dép bít mũi; kích thước (28,5x10)cm là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là bà Trần Kim H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với thương tích mà bị cáo Mai Nhật L dùng tay gây ra cho ông Nông Nguyễn Sơn T1 là 01% nhưng ông T1 không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- * Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Mai Nhật L, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ, tài liệu đến Công an phường Đô Vinh, TP. Phan Rang-Tháp Chàm để xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở.

- * Đối với việc bị cáo Mai Nhật L tự khai báo tại cơ quan điều tra là đã đẩy 01 xe mô tô biển số 85B1-794.05 xuống nương dưới chân Cầu trắng, gần đường Phan Đăng Lưu. Cơ quan điều tra chưa làm việc được với chủ sở hữu xe mô tô nói trên nên sẽ tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau là có căn cứ.

[8] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tại phiên tòa sơ thẩm về việc định tội, định khung hình phạt, xác định tiền án, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề xuất mức án đối với bị cáo Mai Nhật L là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Xét ý kiến bào chữa của luật sư Trần Thanh T là người bào chữa cho bị cáo Mai Nhật L tại phiên tòa sơ thẩm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo gồm: Thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; (*Điểm s, h khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự*); Bị cáo là bố đơn thân, phải nuôi con nhỏ (*khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự*) là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với ý kiến bào chữa cho rằng bị cáo Mai Nhật L ăn năn, hối cải và bị cáo phạm tội trong trường hợp không làm chủ được bản thân (*Đang sử dụng ma túy*) để được xem xét giảm nhẹ hình phạt là không có cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Mai Nhật L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;
- Khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;
- Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Tuyên bố: Bị cáo Mai Nhật L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

3. Xử phạt: Bị cáo Mai Nhật L 18 (*Mười tám*) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và 12 (*Mười hai*) tháng tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

4. Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo Mai Nhật L phải chấp hành hình phạt chung là 02 (*Hai*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù; thời hạn tù được tính từ ngày 15/5/2024.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép màu đen, loại dép bít mũi; kích thước (28,5 x 10)cm (*Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 09/9/2024 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm*).

6. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Mai Nhật L phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo Mai Nhật L quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 11/10/2024); Bị hại bà Trần Kim H, ông Nông Nguyễn Sơn T1, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thu T2 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Hồng